| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 163/2022/HS-ST
Ngày: 11-11-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH - TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị An.

2. Bà Phí Thị Thanh Huyền.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Duy Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Lương Duy Hiển – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 149/2022/HSST ngày 25 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

**Đặng Văn C**, sinh ngày 14/01/1987, tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12**;** Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Đặng Văn Y (đã chết) và bà Bùi Thị U; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 08/9/2022 đến ngày 11/9/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Có mặt.

*- Người chứng kiến:*

1. Ông Lê Thanh T, sinh năm 1970; Địa chỉ: đường P, tổ x, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

2. Ông Trần Xuân Q, sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn L, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08/9/2022, Đặng Văn C đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết từ nhà đến Khu công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, C gặp và mua của 01 người nam giới khoảng 20 tuổi, không biết tên và địa chỉ 200.000 đồng được 01 gói ma túy, loại Heroin (Heroine), bên ngoài gói bằng giấy tráng kim loại màu trắng, rồi cất giấu vào túi quần bên phải và đi bộ tìm chỗ để sử dụng. Khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, khi C đi đến khu vực đường liên thôn thuộc thôn P, xã V, thành phố T thì bị tổ công tác Công an thành phố Thái Bình phát hiện, yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Trước sự chứng kiến của ông Lê Thanh T và Ông Trần Xuân Q, C đã lấy từ túi quần bên phải giao nộp cho tổ công tác 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy tráng kim loại màu trắng, mở ra kiểm tra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, C khai đó là ma túy, loại Heroin (Heroine) của C mua về sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong gói ma túy trên vào 01 phong bì có chữ ký của C và 02 người chứng kiến, yêu cầu C và mời 02 người chứng kiến về trụ sở Công an xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình để làm việc. Tại trụ sở Công an xã Vũ Phúc, tiếp tục kiểm tra người C thu tại túi quần bên trái 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, ngoài ra không phát hiện, thu giữ gì thêm. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý và niêm phong vật chứng.

Bản kết luận giám định số 356/KL-KTHS(MT) ngày 09/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,1525 gam (*Không phẩy một nghìn năm trăm hai mươi lăm gam*).

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như trên. Lời khai của người chứng kiến là ông Lê Thanh T và Ông Trần Xuân Q đều thể hiện như lời khai của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 165/CT - VKSTPTB ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Đặng Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2022. Đề nghị không xử phạt bổ sung bị cáo. Vật chứng của vụ án: Đề

nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong hoàn trả sau giám định; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 105. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người chứng kiến và còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thành phố Thái Bình lập hồi 11 giờ 10 phút ngày 08/9/2022 tại trụ sở Công an xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình. Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an thành phố Thái Bình lập hồi 12 giờ 05 phút ngày 08/9/2022 tại trụ sở Công an xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình. Bản Kết luận giám định số 356/KL - KTHS(MT) ngày 09/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 08/9/2022, tại khu vực đường liên thôn, thuộc thôn P, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình, Đặng Văn C có hành vi tàng trữ trái phép trong túi quần bên phải 0,1525 gam (Không phẩy một nghìn năm trăm hai mươi lăm gam) ma túy, loại Heroin (Heroine) để sử dụng cho bản thân, bị Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang.

[3] *Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản*

*xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:… c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;…"* Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như vậy cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến Cnh sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước ta, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Bị cáo đã nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định như Kiểm sát viên đề nghị mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy số ma túy, loại Heroin (Heroine) được hoàn trả sau giám định vì là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7]Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua ma túy của một người 01 người nam giới khoảng 20 tuổi tại khu Công nghiệp N, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Văn C 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 356/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố Thái Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 26/10/2022).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11/11/2022.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hương**